

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25 tháng 9 năm 2020

V/v: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Lệ Thanh**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phạm Mạnh Cường**;

2. Ông **Kiều Công Ích**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba:* Ông **Nguyễn Khắc Bằng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H** - sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Hoàng Long G** - sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thanh Ba** do bà Nguyễn Thị X – Giám đốc phòng giao dịch Đ được ủy quyền đại diện theo ủy quyền. (vắng mặt)

Trụ sở: Khu 5 xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Bà **Chu Thị C**, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 8, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:**

Chị kết hôn với anh Hoàng Long G ngày 10/01/2003, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ, việc kết hôn là tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị ở tại nhà bố mẹ anh G tại xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới hạnh phúc bình thường. Khoảng năm 2004 vợ chồng chị về xã Đ sống trên đất của bố mẹ chị tại khu 8 xã Đ. Vợ chồng chị mâu thuẫn từ năm 2014 do anh G hay rượu chè, say xỉn, không chịu làm ăn và đánh đập mẹ con chị. Mâu thuẫn của vợ chồng chị đã nhiều lần được khu đến hòa giải, nhưng sau đó mọi việc không thay đổi. Từ năm 2018 chị và anh G đã sống ly thân do anh G hay đánh chị. Bản thân anh G luôn đi về giữa xã Đ và xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Nay nhận thấy đã hết tình cảm nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh G.

Về con chung: Chị và anh G có 2 con chung là Hoàng Thị Hoài N - sinh ngày 07/01/2004 và Hoàng Gia B - sinh ngày 24/9/2012. Hiện nay cháu N sống cùng chị, cháu B đang sống cùng anh G và bà nội cháu. Khi ly hôn, chị mong muốn được nuôi cả hai con, nếu không được chị xin nuôi cháu N, để anh G nuôi cháu B, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị có 01 ngôi nhà xây kiểu nhà cấp bốn xây trên đất mẹ chị cho vợ chồng từ năm 2010, 01 bếp xây kiểu cấp bốn, Tại bản tự khai ngày 07/7/2020 và tại phiên tòa hôm nay chị không đề nghị giải quyết về phần tài sản chung do anh G vắng mặt.

Về nợ chung: Vợ chồng chị có nợ Ngân hàng nông nghiệp và PTNT chi nhánh Thanh Ba - phòng giao dịch Đ số tiền là 60.000.000đ tiền gốc; tiền lãi theo hợp đồng; nợ bà Chu Thị C 35.000.000đ và lãi xuất 7%/năm, hàng tháng chị đã trả đủ lãi cho ngân hàng và bà C. Khi ly hôn chị đồng ý có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng và bà C.

Vợ chồng chị không có đất nông nghiệp, công sức đóng góp với hai bên gia đình nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Chu Thị C trình bày:

Bà là cô họ chị H. Giữa hai bên không mâu thuẫn. Ngày 22/5/2018 do vợ chồng anh chị H - G cần tiền trả nợ Ngân hàng chính sách Thanh Ba nên hỏi vay tiền bà. Bà đồng ý nên vay tiền từ ngân hàng chính sách Thanh Ba và cho anh G chị H vay số tiền là 35.000.000đ, lãi thỏa thuận là 7%/năm. Việc cho vay này có ông Chu Văn L - tổ trưởng tổ vay vốn khu 8 xã Đ biết và ký tên người chứng kiến giấy thỏa thuận vay tiền. Chị H, anh G đã ký vào giấy thỏa thuận vay tiền. Tiền lãi hàng tháng bà đã nhận đủ do chị H trả. Nay anh chị ly hôn, bà yêu cầu anh chị trả lại tiền gốc, lãi cho bà theo thỏa thuận.

Bà Nguyễn Thị X - giám đốc phòng giao dịch Đ, Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp và PTNT chi nhánh Thanh Ba trình bày:

Ngày 01/11/2018 Ngân hàng nông nghiệp và PTNT chi nhánh Thanh Ba - phòng giao dịch Đ đã ký hợp đồng số 2711LAV201804558 cho chị Nguyễn Thị Thu H, anh Hoàng Long G ở khu 8 xã Đ vay tiền. Mục đích vay là mua bò sinh

sản. Tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC735895 do UBND huyện Thanh Ba cấp ngày 26/11/2010 mang tên Nguyễn Thị Thu H, Hoàng Long G. Tuy nhiên tài sản này không được đăng ký thế chấp tại phòng tài nguyên môi trường UBND huyện Thanh Ba. Ngân hàng đã giải ngân hai lần. Lần 1 vào ngày 01/11/2018 với số tiền 40.000.000đ, thời hạn trả của khoản vay này đến ngày 01/11/2021. Anh G, chị H đã trả tiền gốc được 20.000.000đ, tiền lãi đã trả đủ theo quy định. Lần 2 ngân hàng giải ngân vào ngày 18/3/2020 với số tiền vay là 40.000.000đ, thời hạn trả của khoản vay này đến ngày 18/3/2023, tiền lãi đã trả đủ theo quy định. Tổng nợ gốc vợ chồng H, G còn nợ của ngân hàng là 60.000.000đ. Nay anh G, chị H ly hôn, đề nghị Tòa án phân chia rõ người trả nợ cho ngân hàng, ai là người sở hữu tài sản người đó phải trả nợ cho ngân hàng.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tại giai đoạn hòa giải, chuẩn bị xét xử: Toà án đã tiến hành gửi giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án. Anh Hoàng Long G không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án. Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật, nhưng anh G không có mặt nên không trình bày, viết bản tự khai, không công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Xác minh tại chính quyền xã Đ cho biết: Anh Hoàng Long G và chị Nguyễn Thị Thu H sống tại khu 8 xã Đ, tại nhà đất của mẹ đẻ chị H. Anh chị đã mâu thuẫn do anh G hay rượu chè, có hành vi bạo lực với chị H. Cháu N sống cùng chị H, cháu B sống cùng anh G. Từ cuối năm học 2019 - 2020 anh G đã cắt chuyển trường cho cháu B về H. Bản thân anh G thường đi về giữa xã Đ và xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Ông Chu Văn L - tổ trưởng tổ vay vốn khu 8 xã Đ cho biết: Ngày 22/5/2018, ông có chứng kiến việc bà Chu Thị C cho vợ chồng chị H, anh G vay số tiền 35.000.000đ. Khi hai bên viết giấy biên nhận nợ đã nhờ ông làm chứng. Cả bốn người gồm ông, bà C, anh G, chị H đã ký vào giấy thỏa thuận vay nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quan điểm: Việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử từ khi nhận đơn, thụ lý, thông báo hòa giải, đưa vụ án ra xét xử hoàn toàn đúng pháp luật. Quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Đề nghị HĐXX : Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H. Xử cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Hoàng Long G. Giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Hoài N - sinh ngày 07/01/2004. Giao cho anh G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia B - sinh ngày 24/9/2012. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Các vấn đề khác không đặt ra giải quyết do anh G vắng mặt. Chị H phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn trong vụ án là anh Hoàng Long G đã được Tòa án triệu tập, niêm yết công khai hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh Giang vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Long G là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật. Bởi lẽ, chị H, anh G kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của Pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, cuộc sống chung của vợ chồng chị H và anh G đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị H là do anh G hay rượu chè, say xỉn, không chịu làm ăn và đánh đập mẹ con chị. Mâu thuẫn của vợ chồng chị đã nhiều lần được khu đến hòa giải, nhưng sau đó mọi việc không thay đổi. Từ năm 2018 vợ chồng chị sống ly thân, anh G hay đi về giữa xã Đ và nhà bố mẹ đẻ ở xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Anh G không có lời khai trình bày, vắng mặt không tham gia tại các buổi hòa giải và tại phiên xét xử. Qua xác minh, chính quyền địa phương cũng khẳng định vợ chồng chị H, anh G có mâu thuẫn do anh G hay rượu chè, có hành vi bạo lực với chị H. Bản thân anh G thường đi về giữa xã Đ và xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Suốt quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, anh G không có mặt, chứng tỏ anh G cũng không mong muốn duy trì cuộc hôn nhân này. Từ những căn cứ trên khẳng định quan hệ vợ chồng chị H, anh G đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn kéo dài, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, xét yêu cầu xin ly hôn của chị H là có cơ sở để chấp nhận phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Hoàng Long G có hai con chung là Hoàng Thị Hoài N - sinh ngày 07/01/2004 và Hoàng Gia B - sinh ngày 24/9/2012. Hiện nay cháu N sống cùng chị H, cháu B đang sống cùng anh G và bà nội. Khi ly hôn chị H xin nuôi hai con, nếu không được thì xin trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu N, để anh G được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B. Anh G không có mặt nên không có quan điểm về con chung. Nguyên vọng xin nuôi con của chị H là chính đáng. Cháu N có quan điểm khi bố mẹ ly hôn cháu xin ở với mẹ. Cháu B có quan điểm khi bố mẹ ly hôn cháu xin ở với bố. Để đảm bảo sự phát triển toàn diện của con chung, phù hợp với điều kiện, nguyện vọng của con chung, HĐXX nghĩ nên giao cháu B cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức, đất ruộng: Chị Nguyễn Thị Thu H không đề nghị Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, Về nợ chung chị xin

được trả nợ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị phân chia người trả nợ cho họ. Do anh Hoàng Long G vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, điều 81.82.83 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử:** Cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Hoàng Long G.

*** Về con chung:** Xử: Giao cho anh Hoàng Long G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Gia B - sinh ngày 24/9/2012. Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Thị Hoài N - sinh ngày 07/01/2004. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay cháu N sống cùng chị H, cháu B đang sống cùng anh G. Sau khi ly hôn, hai bên có quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

*** Về tài sản chung, nợ chung, công sức, đất ruộng:** Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác, khi đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000.đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000.đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2019/0002108 ngày 29/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Hậu Bông;
- Chi cục THADS;
- Lưu AV,HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Lệ Thanh